

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng dụng công nghệ thông tin**  
**trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2015**

Thực hiện Văn bản số 2016/BTTTT-THH ngày 18/7/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2015, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

**a) Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Bảo đảm trung bình 75% các thông tin chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh được đưa lên cổng thông tin điện tử của tỉnh: [www.ninhbinh.gov.vn](http://www.ninhbinh.gov.vn)

- 80% các văn bản tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử. Hầu hết cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc.

- Đảm bảo 100% các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được cài đặt, triển khai giải pháp an ninh mạng có bản quyền (theo tinh thần Công văn số 450/BTTTT-CATT ngày 11/02/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Công văn số 81/UBND-VP6 ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh về việc tăng cường đảm bảo ATTT trong các cơ quan, tổ chức nhà nước).

- Ứng dụng phần mềm văn phòng điện tử eOffice, phần mềm chỉ đạo điều hành chuyên nhận văn bản điện tử giữa UBND tỉnh với tất cả các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức nhà nước khai thác thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho công việc.

- Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng cơ sở kỹ thuật, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, tăng cường các cuộc họp trực tuyến giữa Chính phủ với UBND tỉnh và giữa UBND tỉnh với một số đơn vị nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành mùa mưa, lũ và tìm kiếm cứu nạn.

**b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo cập nhật thường xuyên và kịp thời thông tin trên cổng thông tin điện tử với đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 28 Luật Công nghệ thông tin, tích hợp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của một số sở, ngành đến mức độ 2 và mức độ 3 tới người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tăng cường việc kết nối, chia sẻ thông tin trong các cơ quan nhà nước. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hiểu biết cho người dân và doanh nghiệp về Chính phủ điện tử và dịch vụ hành chính công trực tuyến.

## **2. Yêu cầu**

- Cụ thể hóa Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2011-2015, xác định những nhiệm vụ trọng tâm cấp thiết của từng cơ quan, đơn vị nhằm hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, trên diện rộng cho người dân và doanh nghiệp làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn, hướng tới Chính quyền điện tử, gắn liền với quá trình cải cách hành chính.

- Xây dựng, kết nối và chia sẻ các hệ thống thông tin lớn, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước, hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm thời gian tác nghiệp và chi phí hoạt động của cơ quan nhà nước.

## **II. NỘI DUNG**

Kế thừa và phát huy kết quả thực hiện của các dự án CNTT của giai đoạn trước, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin với những nội dung sau:

### **1. củng cố và phát triển hạ tầng kỹ thuật**

a) Nâng cấp, mở rộng mạng LAN và trang bị máy tính cho các đơn vị có hạ tầng mạng đã xuống cấp, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh tới cấp huyện.

b) Bước đầu ứng dụng hệ thống chứng thực điện tử và chữ ký số trong các giao dịch qua mạng như thương mại điện tử, thuế điện tử, quản lý, trao đổi văn bản điều hành qua mạng.

c) Xây dựng, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, thuê dịch vụ công nghệ thông tin cho các cuộc họp trực tuyến giữa Chính phủ với UBND tỉnh và giữa UBND tỉnh với một số đơn vị.

d) Triển khai giải pháp an ninh mạng, an toàn dữ liệu và phòng chống virus mạng máy tính tới cấp huyện.

e) Triển khai các giải pháp tăng cường đảm bảo an toàn thông tin, an ninh thông tin cho các trang mạng của các đơn vị.

## **2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

a) Xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành và quản lý bao gồm:

- Kết nối liên thông hệ thống quản lý văn bản tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp huyện và kết nối tới hệ thống quản lý văn bản quốc gia.

- Hệ thống thông tin văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

- Số hóa nguồn thông tin chưa ở dạng số theo thứ tự ưu tiên về thời gian và tầm quan trọng; tăng cường sử dụng và trao đổi văn bản điện tử.

## **3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Tăng cường triển khai các nhóm dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 bảo đảm cho phép người dân và doanh nghiệp khai báo, gửi đăng ký biểu mẫu điện tử qua mạng.

- Hoàn thiện cổng thông tin điện tử của tỉnh, đẩy mạnh hoạt động cung cấp thông tin và các dịch vụ hành chính công trực tuyến, phục vụ người dân và doanh nghiệp xem thông tin, tải về các mẫu văn bản, khai báo thông tin để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu và gửi cho các đơn vị qua mạng, thông qua mạng người dân và doanh nghiệp biết được thông tin, tình trạng xử lý các thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.

- Triển khai ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận một cửa liên thông theo hướng: Bảo đảm khả năng kết nối giữa các hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với cổng thông tin điện tử của tỉnh, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp qua mạng internet; bảo đảm tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính.

- Tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong hoạt động của cơ quan nhà nước bằng cách nâng cao hiệu quả kênh tiếp nhận ý kiến góp ý của người dân trên môi trường mạng, tổ chức đối thoại trực tuyến, chuyên mục hỏi đáp trực tuyến về hoạt động của cơ quan nhà nước.

## **III. KINH PHÍ**

1. Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh Ninh Bình năm 2015 là: **500.000.000 đồng** (Năm trăm triệu đồng chẵn)

2. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh (Đã được bố trí trong dự toán ngân sách năm 2015 theo Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh)

3. Danh mục các dự án, dự toán kinh phí, đơn vị chủ trì thực hiện (Theo phụ lục đính kèm).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

Là cơ quan chuyên trách về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, thẩm định chuyên môn kỹ thuật, định hướng giải pháp công nghệ, giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, mục tiêu, hiệu quả; tổng hợp tình hình báo cáo UBND tỉnh, Bộ chủ quản theo chế độ quy định.

## **2. Văn phòng UBND tỉnh**

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan hướng dẫn việc cải tiến, chuẩn hóa và áp dụng các quy trình công việc chung, bảo đảm đồng bộ quy trình công việc giữa các cơ quan nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thiết lập cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính và công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Duy trì, cập nhật thông tin thường xuyên và đảm bảo hoạt động an toàn, thông suốt trên cổng thông tin điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ, trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng Quy chế vận hành, khai thác hệ thống giao ban trực tuyến, cổng thông tin điện tử và hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh.

## **3. Sở Tài chính**

- Căn cứ vào kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước được cơ quan thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính chủ trì, thẩm định bố trí kinh phí cho các dự án ứng dụng CNTT của các cơ quan đơn vị ngành hàng năm theo kế hoạch dự toán kinh phí được giao.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành chức năng bố trí kinh phí hàng năm cho Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước (*theo Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT, ngày 15/2/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Thông tin truyền thông Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước*). Chủ trì và phối hợp với kho bạc nhà nước tỉnh trong việc hướng dẫn các đơn vị liên quan quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

## **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm cho Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm đáp ứng cho hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; kêu gọi thu hút các nhà đầu tư, các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT trên địa bàn tỉnh (mạng

LAN, mạng WAN, hạ tầng truyền thông, xây dựng phần mềm chuyên ngành, CSDL,...); trình UBND tỉnh hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan phê duyệt các dự án đầu tư ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo đúng thẩm quyền.

### **5. Sở Nội vụ**

Quy hoạch và xây dựng đội ngũ lãnh đạo thông tin (CIO) tại các cơ quan nhà nước. Tham mưu cho UBND tỉnh giao chỉ tiêu biên chế làm công tác CNTT cho các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Chủ trì, Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành chế độ đãi ngộ đặc thù nhằm thu hút cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn CNTT cao về tỉnh làm việc.

### **6. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố**

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoạt động ứng dụng CNTT phạm vi quản lý của cơ quan đơn vị mình. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án được giao, báo cáo tình hình thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo trình UBND tỉnh về kế hoạch hàng năm của đơn vị đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Bố trí, phân công nhân lực công nghệ thông tin phù hợp đảm bảo năng suất hiệu quả trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính trong từng cơ quan, đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh năm 2015, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND Các huyện, thành phố;
- Lưu: VP3, VP5, VP6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hữu Bình**



## PHỤ LỤC DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2015, TỈNH NINH BÌNH

(Kèm theo Kế hoạch số: 41 /KH-UBND ngày 08/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT	Mục tiêu	Kinh phí (Triệu đồng)	Phân theo nguồn vốn (triệu đồng)				Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện
				Ngân sách TW hỗ		Ngân sách địa		
				XDCB	Sự nghiệp	XDCB	Sự nghiệp (triệu đồng)	
1	Duy trì và mở rộng giải pháp an ninh mạng, trang bị bản quyền diệt virus cho 26 cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu của các cơ quan nhà nước.	350				350	Sở Thông tin và Truyền thông
2	Duy trì hoạt động của cổng thông tin điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Ninh Bình	Đảm bảo cổng thông tin điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Ninh Bình hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn dữ liệu, thông tin, phục vụ người dân và doanh nghiệp một cách nhanh chóng, thuận tiện	150				150	Văn phòng UBND tỉnh
<b>Tổng cộng</b>			<b>500</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>500</b>	